TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **33**/2023/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 102/2023/TLST – DS ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Trung H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số ***, ấp CD, xã TCS, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trương Phạm Công B, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp PLT, xã AĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị S có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho anh Phạm Trung H số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi heo là 176.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu đồng). Thời hạn hoàn trả: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận anh H không yêu cầu tính lãi đối với số tiền ông Th và bà S có nghĩa vụ hoàn trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị S tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, ông Th và bà S thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên ông Th và bà S được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho anh Phạm Trung H số tiền tạm ứng án phí 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số ******* ngày **/*/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS huyện MCN (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang